|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **VỤ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế về**

**Dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa (thay thế Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ)**

Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông nhận được văn bản số 1333/PC ngày 30/10/2023 của Vụ Pháp chế về việc thẩm định dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa (thay thế Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ). Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông phối hợp với các Cục: Hàng hải Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam nghiên cứu tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định như sau:

**I. Về một số vấn đề chung**

1. Dịch vụ nạo vét duy tu luồng hàng hải công cộng là dịch vụ công ích theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP. Theo quy định tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP, Dịch vụ này thực hiện theo phương thức đặt hàng nhưng vẫn khuyến khích áp dụng hình thức đấu thầu. Do đó, tại dự thảo Tờ trình Chính phủ cần nêu rõ dịch vụ nạo vét duy tu luồng hàng hải sẽ lựa chọn theo hình thức nào.

Giải trình

Tại Dự thảo Nghị định quy định Cục HHVN thực hiện thẩm quyền của chủ đầu tư và được ủy quyền thực hiện thẩm quyền người quyết định đầu tư. Như vậy nạo vét duy tu luồng hàng hải sẽ thực hiện theo phương thức đấu thầu.

2. Tại dự thảo Nghị định có một số nội dung quy định khác với các Nghị định chuyên ngành hiện nay như quy định về công tác bảo vệ môi trường, đại diện chủ đầu tư... Do đó, đề nghị cần thuyết minh giải trình cụ thể tại dự thảo Tờ trình làm cơ sở để Chính phủ xem xét, quyết định.

Tiếp thu: bổ sung thuyết minh, giải trình cụ thể các nội dung này tại Tờ trình Chính phủ.

3. Điều 10 của dự thảo Nghị định có sự thay đổi trong việc phân công nhiệm vụ giữa các cơ quan, doanh nghiệp (so với Nghị định số 159/2018/NĐ-CP). Do đó, cần có đánh giá tác động cụ thể chi tiết để đảm bảo phù hợp với thực tiễn, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và đảm bảo sự thay đổi này không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị, doanh nghiệp đang thực hiện trên thực tế.

Giải trình:

Ngày 28/12/2022, Kiểm toán Nhà nước có văn bản số 1159/TB-KTNN  
thông báo kết luận kiểm toán tại Cục Hàng hải Việt Nam, trong đó có nêu “Cục Hàng hải Việt Nam ký hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích nạo vét duy tu các tuyến luồng hàng hải công cộng cho 02 Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, miền Nam chưa đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ; chưa báo cáo cấp có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP

- Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, quy định về phân công tổ chức thực hiện đối với công tác nạo vét duy tu luồng hàng hải công cộng và luồng đường thủy nội địa quốc gia sử dụng NSNN đã được rà soát quy định của pháp luật liên quan, điều kiện thực tế, đặc thù trong hoạt động nạo vét hàng hải, đường thủy nội địa để xây dựng, đánh giá ưu, nhược điểm các phương án để lựa chọn nhằm đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; thống nhất phương thức thực hiện đối với cả hai lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa.

- Theo dự thảo Nghị định Cục HHVN thực hiện thẩm quyền của chủ đầu tư và được ủy quyền thực hiện thẩm quyền người quyết định đầu tư; tư vấn quản lý thực hiện theo các hình thức quy định theo điểm d khoản 1 Điều 62 được sửa đổi tại Khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14. Theo quy định này, Ban quản lý dự án chuyên ngành hàng hải, đường thủy và hai Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc vẫn có thể tham gia đấu thầu và bảo đảm tính cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định tại Điều 6 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15

4. Về thành phần hồ sơ: Bảng so sánh nên thiết kế kế thành 03 cột chia theo nội dung: Nghị định 159/2018/NĐ-CP, Dự thảo Nghị định và Thuyết minh lý do các nội dung thay đổi để các cơ quan, đơn vị có cơ sở tham gia ý kiến, thẩm định.

Tiếp thu.

**II. Về một số vấn đề cụ thể:**

1. Điều 3:

- Đề nghị xem lại khái niệm này, tại khoản 9 Điều 4 Bộ luật Hàng hải Việt Nam có khái niệm về “vùng nước cảng”, tương tự như khái niệm này. Như vậy, cùng một cách định nghĩa nhưng có 2 thuật ngữ khác nhau. Do đó, cân nhắc bỏ khái niệm “vùng nước cảng biển” ra khỏi dự thảo Nghị định.

Giải trình: Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Lý do: “vùng nước cảng biển” quy định tại Nghị định này nhằm phù hợp với phạm vi, đối tượng áp dụng của Nghị định.

- Khoản 4: Đề nghị chuyển cụm từ “nạo vét cơ bản” lên trước cụm từ “nạo vét khẩn cấp” cho phù hợp.

Tiếp thu.

- Khoản 7: Đề nghị bỏ cụm từ “quy định tại Nghị định này”.

Tiếp thu.

- Khoản 11: Đề nghị chuyển lên sau khoản 6 Điều này.

Tiếp thu.

2. Điều 5:

- Khoản 1: Đề nghị bỏ cụm từ “và không giới hạn bởi” tại đoạn đầu.

Tiếp thu.

- Khoản 3: Đề nghị chuyển lên trước khoản 2 Điều này.

Tiếp thu

3. Điểm c khoản 2 Điều 6: Đề nghị xem xét lại khoản này, việc quy định nội dung “làm tăng tác động xấu đến môi trường” có định lượng được hay không để đảm bảo thuận lợi trong quá trình áp dụng pháp luật.

Tiếp thu, bổ sung thêm cụm từ “*theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường”* sau cụm từ “làm tăng tác động xấu đến môi trường”

4. Điều 7:

- Điểm b khoản 1: Đề nghị sửa cụm từ “theo quy định tại Biểu mẫu số 01” thành “theo mẫu tại Phụ lục 01”. Đồng thời rà soát sửa tương tự tại điểm g khoản 1 Điều này.

Tiếp thu

- Điểm d khoản 1: Nội dung này có cần có trong thành phần hồ sơ đề nghị không? Nếu không có thì cơ quan nào sẽ kiểm tra để chứng minh hợp pháp, kiểm tra ở giai đoạn nào?

Giải trình*:* Nội dung này cần thiết phải có trong thành phần hồ sơ đề nghị tiếp nhận chất nạo vét của các tổ chức, cá nhân có khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét. Quá trình đề nghị tiếp nhận chất nạo vét, tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ kèm theo Văn bản đề nghị tiếp nhận chất nạo vét tại Mẫu số 01. Khi nhận được hồ sơ đề nghị tiếp nhận chất nạo vét của tổ chức, cá nhân, cơ quan tham mưu của UBND cấp tỉnh được giao nhiệm vụ thực hiện là cơ quan thực hiện kiểm tra để chứng minh tính hợp pháp của tài liệu này.

- Khoản 2: Đề nghị xem lại vì nội dung trùng lặp với điểm e khoản 1 Điều này.

Giải trình*:* Đây là hai nội dung khác nhau, không trùng lặp. Tại điểm e khoản 1 Điều 7 quy định về các khu vực, vị trí trên bờ của các tổ chức, cá nhân và các vị trí thuộc đất công (nếu có) do Nhà nước quản lý. Khoản 2 quy định về các khu vực, địa điểm nhận chìm chất nạo vét ở biển.

- Khoản 3: Về hình thức nộp hồ sơ, đề nghị xem xét thống nhất về cách thức nộp hồ sơ giữa khoản 3 và khoản 1 Điều này. Hiện nay, với chủ trương đẩy mạnh việc thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử. Do đó, đề nghị rà soát các cách thức nộp hồ sơ này cho phù hợp (tham khảo Nghị định số 74/2023/NĐ-CP).

Tiếp thu, sửa lại điểm b Khoản 1 như sau:

“b) Tổ chức, cá nhân có khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét hoặc có nhu cầu tiếp nhận chất nạo vét gửi trực tiếp văn bản đề nghị tiếp nhận chất nạo vét đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc qua đường bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị định này.”

Đối với việc thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, dự thảo sau khi tiếp thu đã nêu rõ các tổ chức, cá nhân có thể gửi bằng “hình thức phù hợp khác”.

- Điểm a: Đối với trường hợp chưa có trong danh mục, đề nghị xem xét tách thành điểm riêng vì quy trình chưa rõ ràng, các nội dung tương ứng tại điểm c, d khoản này cũng không phù hợp trong trường hợp này

Tiếp thu: chỉnh sửa, bổ sung như sau:

“a) Căn cứ danh mục khu vực, địa điểm đổ chất nạo vét, nhận chìm chất nạo vét do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh công bố, Chủ đầu tư hoặc nhà đầu tư gửi trực tiếp văn bản đề nghị đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc qua đường bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác để được chấp thuận khu vực, địa điểm đổ chất nạo vét cho công trình. Trường hợp chưa có danh mục hoặc khu vực, địa điểm đổ chất nạo vét đã được công bố không bảo đảm yếu tố kinh tế, kỹ thuật của dự án, công trình, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận khu vực, địa điểm đổ chất nạo vét trên cơ sở đề nghị của Chủ đầu tư, *việc chấp thuận khu vực, địa điểm đổ chất nạo vét được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này ”*

5. Điều 10: Tại Điều này có sự thay đổi trong việc phân công nhiệm vụ giữa các cơ quan, doanh nghiệp (so với Nghị định số 159/2018/NĐ-CP). Do đó, nội dung này cần được rà soát, đánh giá tác động cụ thể chi tiết để đảm bảo phù hợp với thực tiễn, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và đảm bảo sự thay đổi này không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị, doanh nghiệp đang thực hiện trên thực tế.

Giải trình:

- Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, quy định về phân công tổ chức thực hiện đối với công tác nạo vét duy tu luồng hàng hải công cộng và luồng đường thủy nội địa quốc gia sử dụng NSNN đã được rà soát quy định của pháp luật liên quan, điều kiện thực tế, đặc thù trong hoạt động nạo vét hàng hải, đường thủy nội địa để xây dựng, đánh giá ưu, nhược điểm các phương án để lựa chọn nhằm đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; thống nhất phương thức thực hiện đối với cả hai lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa.

- Theo dự thảo Nghị định Cục HHVN thực hiện thẩm quyền của chủ đầu tư và được ủy quyền thực hiện thẩm quyền người quyết định đầu tư; tư vấn quản lý thực hiện theo các hình thức quy định theo điểm d khoản 1 Điều 62 được sửa đổi tại Khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14. Theo quy định này, Ban quản lý dự án chuyên ngành hàng hải, đường thủy và hai Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc vẫn có thể tham gia đấu thầu và bảo đảm tính cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định tại Điều 6 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15

- Đề nghị xem xét quy định rõ các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Bộ, Cục, Doanh nghiệp, Ban quản lý dự án được nêu tại Điều 10 của dự thảo, quy định rõ ai là người quyết định đầu tư, ai là chủ đầu tư, ai là đại diện chủ đầu tư, ai thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư, ai thực hiện trách nhiệm của người có thẩm quyền,… Đồng thời, rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để sửa tương tự.

Giải trình: Tiếp thu và bổ sung, làm rõ như sau:

- Theo dự thảo Nghị định Cục HHVN, Cục ĐTNĐVN thực hiện thẩm quyền của chủ đầu tư và được ủy quyền thực hiện thẩm quyền người quyết định đầu tư; tư vấn quản lý thực hiện theo các hình thức quy định theo điểm d khoản 1 Điều 62 được sửa đổi tại Khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14

- Về các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của các cơ quan (quyết định đầu tư, chủ đầu tư, tư vấn quản lý dự án) đã được quy định theo pháp luật về đầu tư, xây dựng

- Khoản 2: Đề nghị xem lại đoạn “Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam thực hiện thẩm quyền của người quyết định đầu tư....” vì đây là quyền hạn của Bộ trưởng, quy định như dự thảo làm hạn chế quyền của Bộ trưởng. Trong trường hợp cần thiết thì quy định trực tiếp nhiệm vụ cho các Cục tại dự thảo Nghị định. Đồng thời, rà soát tương tự tại điểm a khoản 2 Điều 17 của dự thảo Nghị định.

Tiếp thu, chỉnh sửa

- Khoản 3: Đề nghị làm rõ cơ sở, tiêu chí để chủ đầu tư lựa chọn Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải, Ban quản lý dự án chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải hoặc chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc hoặc lựa chọn nhà thầu tư vấn để đề xuất Bộ Giao thông vận tải giao nhiệm vụ để tránh tùy tiện trong quá trình thực hiện để tránh tùy tiện khi chủ đầu tư lựa chọn doanh nghiệp, Ban quản lý dự án. Các cơ quan được giao nhiệm vụ có thể từ chối không?

Tiếp thu và làm rõ như sau: theo dự thảo Nghị định Cục HHVN, Cục ĐTNĐVN thực hiện thẩm quyền của chủ đầu tư và được ủy quyền thực hiện thẩm quyền người quyết định đầu tư; tư vấn quản lý thực hiện theo các hình thức quy định theo điểm d khoản 1 Điều 62 được sửa đổi tại Khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14; các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ tư vấn quản lý dự án sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng

- Đoạn 2: Đề nghị xem lại, đại diện chủ đầu tư ở đây là cơ quan nào, cần làm rõ để thuận lợi trong quá trình áp dụng và phù hợp với Luật Xây dựng.

Tiếp thu và làm rõ như sau: theo dự thảo Nghị định, Cục HHVN, Cục ĐTNĐVN thực hiện thẩm quyền của chủ đầu tư và được ủy quyền thực hiện thẩm quyền người quyết định đầu tư; tư vấn quản lý thực hiện theo các hình thức quy định theo điểm d khoản 1 Điều 62 được sửa đổi tại Khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14; dự thảo Nghị định không có quy định về 'đại diện chủ đầu tư"

6. Điều 15: Tại khoản 2 Điều 10 có dẫn chiếu đến thẩm quyền của người quyết định đầu tư quy định tại Điều 15. Tuy nhiên, tại Điều này không quy định về thẩm quyền của người quyết định đầu tư. Do đó, cần rà soát lại để đảm bảo tính thống nhất.

Tiếp thu

7. Điểm a khoản 2 Điều 16: Đề nghị xem xét quy định rõ trách nhiệm cụ thể của đại diện chủ đầu tư là gì để tránh tùy tiện trong quá trình áp dụng (có thể quy định tương tự như khoản 1 Điều 18 dự thảo Nghị định).

Tiếp thu

8. Điểm a khoản 2 Điều 18: Đề nghị xem lại nội dung này, vì theo quy định tại Điều 16 dự thảo Nghị định thì chủ đầu tư là người ký kết và quản lý hợp đồng với nhà thầu. Nguyên tắc của pháp luật là người ký kết hợp đồng phải chịu trách nhiệm quản lý việc thực hiện hợp đồng. Vậy, việc giao đại diện chủ đầu tư chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ quá trình thực hiện của nhà thầu có phù hợp không? có đảm bảo tính khả thi trong quá trình thực hiện. Ngoài ra, rà soát lại một số nội dung tương tự tại dự thảo Nghị định cho phù hợp (như điểm b khoản 2 Điều 17, khoản 2 Điều 20...).

Tiếp thu

9. Khoản 2 Điều 44: Đề nghị xem lại “cơ quan có thẩm quyền” ở đây là cơ quan nào, cần quy định rõ để thuận lợi trong quá trình áp dụng.

Giải trình*:* cơ quan có thẩm quyền thực hiện dự án được quy định tại Điều Điều 26 của dự thảo Nghị địnhh

10. Điều 50: Đề nghị xem xét có nên quy định tại dự thảo hay không?

Giải trình*:* được bổ sung trên cơ sở ý kiến góp ý của Bộ Công An.

11. Điều 53: Khoản 2 Điều 49 Nghị định 159/2018/NĐ-CP là điều khoản chuyển tiếp. Điều 53 này là điều khoản chuyển tiếp. Do đó, đề nghị rà soát không nên dẫn chiếu đến khoản 2 Điều 49 Nghị định 159/2018/NĐ-CP để tránh gây nhiều cách hiểu khác nhau, sẽ khó áp dụng trên thực tiễn. Nếu cần thiết thì quy định cụ thể các trường hợp cần chuyển tiếp tại dự thảo Nghị định.

Giải trình*:* Khoản 2 Điều 49 là quy định chuyển tiếp của Nghị định 159/2018/NĐ-CP, Điều 53 là quy định chuyển tiếp của Nghị định mới thay thế Nghị định 159/2018/NĐ-CP, khi Nghị định mới được ban hành thì Nghị định 159/2018/NĐ-CP sẽ hết hiệu lực vì vậy việc dẫn chiếu sẽ không dẫn đến nhiều cách hiểu. Bên cạnh đó, các dự án thuộc đối tượng chuyển tiếp đã thực hiện một số công việc theo quy định tại khoản 2 Điều 49 Nghị định 159/2018/NĐ-CP và sẽ tiếp tục triển khai các công viêc tiếp theo được quy định cụ thể tại Nghị định mới nên việc dẫn chiếu là rõ ràng, phù hợp.

12. Đối với lĩnh vực đường thủy nội địa, trong dự thảo chưa đề cập đến vai trò, nhiệm vụ của chi cục đường thủy nội địa và cảng vụ đường thủy nội địa, vì vậy đề nghị Quý Vụ xem xét, nghiên cứu các đơn vị trên có tham gia vào các nội dung công việc trong dự thảo không.

Giải trình*:* chi cục ĐTNĐ khu vực, cảng vụ ĐTNĐ khu vực sẽ chỉ thực hiện vai trò cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản KCHT theo quy định của Luật Xây dựng và Luật Quản lý tài sản công. việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến thủ tục đầu tư, xây dựng công trình sẽ do Ban QLDA chuyên ngành hoặc Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng; việc thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát trong quản lý nhà nước về đường thủy nội địa các cơ quan này thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế về dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa./.

**VỤ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG**